

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI (CƠ SỞ II)

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN**

ĐỀ TÀI:

**TÁC ĐỘNG CỦA QUY LUẬT GIÁ TRỊ ĐẾN SẢN XUẤT VÀ
LƯU THÔNG HÀNG HÓA CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG
BÒ SỮA MỘC CHÂU**

GVHD :

Học viên thực hiện:

MSSV:...

Số báo danh: ...

TP. Hồ Chí Minh, tháng 03 năm 2023

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	
		Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Mục tiêu và câu hỏi nghiên cứu	3
2.1. Mục tiêu tổng quát	3
2.2. Mục tiêu cụ thể	3
2.3. Câu hỏi nghiên cứu	4
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	4
3.1. Đối tượng nghiên cứu	4
3.2. Phạm vi nghiên cứu	4
4. Phương pháp nghiên cứu	4
4.1. Phương pháp định tính	4
4.2. Phương pháp định lượng	5
5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn	5
5.1. Ý nghĩa khoa học	5
5.2. Ý nghĩa thực tiễn	5
6. Cấu trúc bài tiểu luận	6
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU	7
2.1. Lí luận chung về trí tuệ cảm xúc, kết quả làm việc	7
2.1.1. Lí luận chung về trí tuệ cảm xúc	7
2.1.1.1. Khái niệm trí tuệ cảm xúc	7
2.1.1.2. Thành phần của trí tuệ cảm xúc	8
2.1.2. Khái niệm kết quả làm việc (Job Performance)	9
2.2. Mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc và kết quả làm việc	11
2.2.1. Khung phân tích tác giả đề xuất	12
2.2.1.1. Mô hình nghiên cứu	12
2.2.1.2. Xác định nhân tố	13
2.2.2. Thành phần thang đo Trí tuệ cảm xúc (Emotional Intelligence).	16
2.2.3. Thành phần thang đo Hiệu Quả Làm Việc (Job Performance)	19
CHƯƠNG 3: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	20

3.1. Nghiên cứu định tính	20
3.1.1. <i>Kịch bản phỏng vấn sâu nhóm đối tượng là quản lý cấp trung của các phòng ban tại công ty cổ phần phát triển BĐS Phát Đạt</i>	20
3.1.2. <i>Phân tích kết quả nghiên cứu định tính đã thu thập được</i>	22
3.2. Nghiên cứu định lượng	22
3.2.1. <i>Chọn mẫu thiết kế câu hỏi khảo sát nhân viên tại công ty cổ phần phát triển BĐS Phát Đạt</i>	22
3.2.1.1. <i>Chọn mẫu nghiên cứu</i>	22
3.2.1.2. <i>Thiết kế bảng câu hỏi khảo sát</i>	23
3.2.2. <i>Thu thập và tổng hợp số liệu</i>	24
3.2.3. <i>Chạy phân tích mẫu trên SPSS</i>	24
3.2.3.1. <i>Kiểm định độ tin cậy của thang đo</i>	24
3.2.3.2. <i>Phân tích cán nhân tố khám phá EFA</i>	25
3.2.3.3. <i>Phân tích hồi quy tuyến tính</i>	25
3.2.3.4. <i>Kiểm định sự khác biệt về giá trị của trung bình trong tổng thể con</i>	26
3.3. Tổng hợp kết quả nghiên cứu	26
TÀI LIỆU THAM KHẢO	29

MỞ ĐẦU

Lí do chọn đề tài

Việt Nam là quốc gia thuộc nhóm nước đang phát triển trên thế giới, nền kinh tế nước ta chủ yếu dựa vào các hoạt động sản xuất và lưu thông hàng hóa, chính vì thế, việc hiểu và vận dụng các quy luật của sản xuất hàng hóa một cách linh hoạt sẽ góp phần giúp cho nước ta sớm hoàn thành mục tiêu có nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quy luật sản xuất hàng hóa bao gồm 4 quy luật là quy luật giá trị, quy luật cạnh tranh, quy luật cung cầu, quy luật lưu thông tiền tệ và lạm phát. Trong đó, quy luật giá trị là quy luật cơ bản của sản xuất hàng hóa vì nó quy định bản chất của sản xuất hàng hóa, là cơ sở của tất cả các quy luật khác của sản xuất hàng hóa. Một trong những tác động chính của quy luật này là điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hóa. Có thể nói, quy luật giá trị có vai trò và tác động lớn tới sản xuất hàng hóa. Vì thế, đảng và nhà nước nói chung, các doanh nghiệp sản xuất nói riêng cần phải đề

cao tầm quan trọng của việc nghiên cứu và vận dụng quy luật giá trị vào hoạt động sản xuất hàng hóa.

Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu là một trong những công ty sản xuất sữa lớn của nước ta, loại hàng hóa mà công ty này cung cấp là sữa và các chế phẩm từ sữa. Đây là mặt hàng thiết yếu, phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng hằng ngày cho mọi đối tượng nên lượng tiêu thụ trên thị trường tương đối lớn. Trong ngành này cũng có rất nhiều các nhà sản xuất tên tuổi khác như Vinamilk, TH True milk, Dalat milk...về cơ bản sản phẩm của các hãng đều có nguồn gốc từ sữa bò, chất lượng sữa sẽ tương đương nhau, để thu hút được khách hàng thì giá thấp sẽ chiếm được ưu thế hơn, để có thể cạnh tranh thì mỗi một hãng sữa sẽ cố gắng hạ thấp một cách tối đa những chi phí để sản xuất ra một sản phẩm, từ đó có thể hạ giá thành sản phẩm của mình. Có thể nói, quy luật giá trị có tác động lớn tới hoạt động sản xuất cũng như lưu thông hàng hóa của công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu. Việc hiểu được các tác động của quy luật giá trị tới công ty sẽ giúp công ty có những chính sách phát triển tốt hơn. Vì thế, đề tài *“Tác động của quy luật giá trị đến sản xuất và lưu thông hàng hóa của công ty Cổ Phần Giống Bò Sữa Mộc Châu”* được chọn để nghiên cứu nhằm góp phần giúp cho Mộc Châu ngày càng phát triển hơn.

NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUY LUẬT GIÁ TRỊ

1.1. Nội dung và tác động của quy luật giá trị

1.1.1. Nội dung quy luật giá trị

Theo PGS.TS Nguyễn Văn Hào: *“Quy luật giá trị là quy luật kinh tế cơ bản của sản xuất hàng hóa vì nó quy định bản chất của sản xuất hàng hóa, là cơ sở của tất cả các quy luật khác của sản xuất hàng hóa.”*

Nội dung của quy luật giá trị là:

Sản xuất và trao đổi hàng hóa dựa trên cơ sở giá trị của nó, tức là dựa trên hao phí lao động xã hội cần thiết.

Trong sản xuất, tác động của quy luật giá trị buộc người sản xuất phải làm sao cho mức hao phí lao động cá biệt của mình phù hợp với mức hao phí lao động xã hội cần thiết có như vậy họ mới có thể tồn tại được; còn trong trao đổi, hay lưu thông, phải thực hiện theo nguyên tắc ngang giá: Hai hàng hóa được trao đổi với nhau khi cùng kết tinh một lượng lao động như nhau hoặc trao đổi, mua bán hàng hoá phải thực hiện với giá cả bằng giá trị.

Cơ chế tác động của quy luật giá trị thể hiện cả trong trường hợp giá cả bằng giá trị, cả trong trường hợp giá cả lên xuống xung quanh giá trị. ở đây, giá trị như cái trục của giá cả.

1.1.2. Tác động của quy luật giá trị

Quy luật giá trị có ba tác động chính sau đây:

Một là, Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hóa. Nghĩa là quy luật giá trị sẽ điều tiết sự phân chia tư liệu sản xuất và sức lao động của các ngành sản xuất để có thể đáp ứng được nhu cầu xã hội, đồng thời, góp phần khiến cho hàng hoá luân chuyển giữa các vùng để đảm bảo sự cân bằng.

Hai là, Kích thích cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Các hàng hóa được sản xuất ra trong những điều kiện khác nhau, do đó, có mức hao phí lao động cá biệt khác nhau, nhưng trên thị trường thì các hàng hóa đều phải được trao đổi theo mức hao phí lao động xã hội cần thiết. Vậy người sản xuất hàng hóa nào mà có mức hao phí lao động thấp hơn mức hao phí lao động xã hội cần thiết, thì sẽ thu được nhiều lãi và càng thấp hơn càng lãi. Điều đó kích thích những người sản xuất hàng hóa cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, cải tiến tổ chức quản lý, thực hiện tiết kiệm... nhằm tăng năng suất lao động, hạ chi phí sản xuất. Sự cạnh tranh quyết liệt càng làm cho các quá trình này diễn ra mạnh mẽ hơn. Nếu người sản xuất nào cũng làm như vậy thì cuối cùng sẽ dẫn đến toàn bộ năng suất lao động xã hội không ngừng tăng lên, chi phí sản xuất xã hội không ngừng giảm xuống.

Ba là, Phân hóa những người sản xuất hàng hóa thành giàu, nghèo. Những người sản xuất hàng hóa nào có mức hao phí lao động cá biệt thấp hơn mức hao phí lao động xã hội cần thiết, khi bán hàng hóa theo mức hao phí lao động xã hội cần thiết (theo giá trị) sẽ thu được nhiều lãi, giàu lên, có thể mua sắm thêm tư liệu sản xuất, mở rộng sản xuất kinh doanh, thậm chí thuê lao động trở thành ông chủ. Ngược lại, những người sản xuất hàng hóa nào có mức hao phí lao động cá biệt lớn hơn mức hao phí lao động xã hội cần thiết, khi bán hàng hóa sẽ rơi vào tình trạng thua lỗ, nghèo đi, thậm chí có thể phá sản, trở thành lao động làm thuê. Đây cũng chính là

một trong những nguyên nhân làm xuất hiện quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, cơ sở ra đời của chủ nghĩa tư bản

1.2. Tác động điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hoá của quy luật giá trị

Quy luật giá trị điều tiết sản xuất hàng hóa được thể hiện trong hai trường hợp sau:

Thứ nhất, nếu như một mặt hàng nào đó có giá cả cao hơn giá trị, hàng hóa bán chạy và lãi cao, những người sản xuất sẽ mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư thêm tư liệu sản xuất và sức lao động. Mặt khác, những người sản xuất hàng hóa khác cũng có thể chuyển sang sản xuất mặt hàng này, do đó, tư liệu sản xuất và sức lao động ở ngành này tăng lên, quy mô sản xuất càng được mở rộng.

Thứ hai, nếu như một mặt hàng nào đó có giá cả thấp hơn giá trị, sẽ bị lỗ vốn. Tình hình đó buộc người sản xuất phải thu hẹp việc sản xuất mặt hàng này hoặc chuyển sang sản xuất mặt hàng khác, làm cho tư liệu sản xuất và sức lao động ở ngành này giảm đi, ở ngành khác lại có thể tăng lên.

Còn nếu như mặt hàng nào đó giá cả bằng giá trị thì người sản xuất có thể tiếp tục sản xuất mặt hàng này.

Như vậy, quy luật giá trị đã tự động điều tiết tỷ lệ phân chia tư liệu sản xuất và sức lao động vào các ngành sản xuất khác nhau, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Tác động điều tiết lưu thông hàng hóa của quy luật giá trị thể hiện ở chỗ nó thu hút hàng hóa từ nơi có giá cả thấp hơn đến nơi có giá cả cao hơn, và do đó, góp phần làm cho hàng hóa giữa các vùng có sự cân bằng nhất định.

CHƯƠNG 2: TÁC ĐỘNG CỦA QUY LUẬT GIÁ TRỊ ĐẾN SẢN XUẤT VÀ LƯU THÔNG HÀNG HÓA CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

2.1. Tác động của quy luật giá trị đến sản xuất của Mộc Châu

Mộc Châu là công ty sữa đầu tiên của nước ta, tiền thân là một trang trại bò sữa tại Mộc Châu, Sơn La, mục tiêu ban đầu mà Mộc Châu hướng đến là chăn nuôi và cung cấp con giống bò sữa dựa trên số lượng mà được người dân Cuba trao tặng, tuy nhiên, sau quá trình hoạt động với lượng cầu về sữa không ngừng tăng lên thì mục tiêu chính mà công ty hướng đến là sản xuất và cung cấp sữa cho thị trường, từ đó, công ty đã phân bổ và điều chỉnh lại nguồn lực của mình. Để có thể mang lại được năng suất tối đa thì công ty đã khoán bò sữa về từng hộ gia đình vào năm 1990, sau khi thu về kết quả vượt trội, mô hình khoán hộ được nhân rộng, đàn bò tăng mạnh về số lượng và chất lượng. Công ty đã không ngừng mở rộng quy mô sản xuất khi xây dựng nhà máy UHT năm 2003, tiếp đến năm 2013 khánh thành nhà TMR đầu tiên ở Việt Nam, sau đó, công ty còn đầu tư 3 trung tâm giống số 1,2,3 với tổng 2000 con.

Hoạt động chính của Mộc Châu là chăn nuôi bò sữa, sản xuất và kinh doanh các sản phẩm liên quan đến bò sữa. Để có thể tạo được giá trị cao nhất cho công ty thì Mộc Châu đã phân bổ nguồn vốn của mình một cách hợp lý để đầu tư cho cả hoạt động chăn nuôi và hoạt động sản xuất kinh doanh sữa. Đối với hoạt động chăn nuôi, công ty đã đầu tư 150 tỷ đồng để mở rộng quy mô trung tâm giống bò sữa lên 2000 con. Hoạt động sản xuất và kinh doanh sữa được chú trọng hơn, công ty đã đầu tư vốn vào các hoạt động sản xuất sữa như không ngừng đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư công nghệ hiện đại để xây dựng mô hình khép kín từ chăn nuôi bò sữa đến chế biến, phân phối sản phẩm, đầu tư nhà máy chế biến sữa công nghệ cao với tổng mức đầu tư là 2.000 Tỷ đồng, đầu tư trang trại bò sữa mới với quy mô 4000 con...Mộc Châu thực

hiện đầu tư đồng thời cả hoạt động chăn nuôi và sản xuất bởi hoạt động chăn nuôi có thể cung cấp được nguyên liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất sữa, từ đây, công ty có thể kiểm soát được chất lượng và số lượng nguyên liệu đầu vào, giúp cho quá trình sản xuất không bị chậm trễ. Bên cạnh đó, trang trại nuôi bò gần với nhà máy sản xuất sữa sẽ giúp công ty tiết kiệm được chi phí vận chuyển, từ đó, sẽ giúp giảm được chi phí đầu vào, công ty có thể giảm được giá thành sản phẩm so với các công ty khác cùng ngành.

Theo đánh giá chung, lượng cầu ngày càng tăng bao gồm sữa tươi, sữa chua nhưng hiện tại, công ty Mộc Châu chỉ mới có một nhà máy diện tích 3,7ha và có năng lực sản xuất là 200 tấn/ngày tại thị trấn nông trường Mộc Châu, công ty lựa chọn Mộc Châu là địa điểm để xây dựng trang trại và nhà máy bởi vì Mộc Châu là nơi có khí hậu ôn đới, khí hậu từ 9-24 độ C, độ cao 1.005m, diện tích đất nông nghiệp phục vụ chăn nuôi lớn, có những khu đồng cỏ xanh mơn mẫm, phù hợp với việc chăn nuôi cũng như bảo quản sữa. Công ty đã có dự định xây dựng thêm một nhà máy sản xuất sữa nhưng công ty vẫn lựa chọn xây dựng tại Mộc Châu vì nơi này gắn với tên tuổi, thương hiệu của công ty, đồng thời, điều kiện tại Mộc Châu cũng thuận lợi và phù hợp với hoạt động sản xuất sữa. Việc lựa chọn xây dựng thêm nhà máy sản xuất sữa mới sẽ giúp cho công ty gia tăng được khả năng cung ứng của mình, đồng thời, quy mô càng gia tăng thì chi phí cận biên mà công ty bỏ ra sẽ có xu hướng giảm dần, từ đó, lợi nhuận mang lại cũng có xu hướng tăng lên.

Các sản phẩm mà Mộc Châu cung cấp cho thị trường là sữa tươi, sữa chua và các chế phẩm từ sữa, đây là những sản phẩm thiết yếu và được mọi lứa tuổi sử dụng. Trong thị trường sữa tươi thì sữa tiệt trùng có lượng cung lớn hơn rất nhiều so với lượng cầu còn sữa thanh trùng có lượng cung nhỏ hơn so với lượng cầu nên có thể thấy giá sữa thanh trùng sẽ cao hơn giá sữa tiệt trùng. Hiện tại, sữa thanh trùng đều được tất cả các hãng sữa sản xuất nhưng lượng cung không nhiều bởi chi phí sản xuất lớn, thời gian sử dụng ngắn, điều kiện bảo quản lạnh nên công ty đang hướng đến thu hẹp sản xuất các chế phẩm từ sữa và gia tăng sản xuất sữa thanh trùng. Mộc Châu đang hướng đến mở rộng sản xuất và cung cấp sữa thanh trùng để có thể nâng cao được giá sữa bán ra, thu lại được lợi nhuận cao hơn.

2.2. Tác động của quy luật giá trị đến lưu thông hàng hoá của Mộc Châu

Mặc dù sữa là hàng hoá thiết yếu nhưng cầu về sữa cũng có sự khác biệt giữa những khu thành thị và nông thôn. Thường thì sữa và các chế phẩm từ sữa của Mộc Châu sẽ được phân phối chủ yếu ở thành thị bởi ở thị trường này thì nhu cầu lớn, dân cư đông đúc, nhiều, mức lợi nhuận cao hơn so với thị trường nông thôn vì chi phí giao hàng thấp hơn, lượng tiêu thụ được cao hơn, chính vì thế, công ty Mộc Châu sẽ có xu hướng phân phối hàng hoá ở các thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng....

Bên cạnh phân phối sản phẩm tại các siêu thị, cửa hàng tiện dụng, chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch...thì Mộc Châu cũng xây dựng các điểm phân phối và thu mua sữa tại các thành phố lớn để có thể trực tiếp tạo ra giá trị cho công ty, tại các điểm phân phối của Mộc Châu thì giá cả sẽ được chiết khấu cao hơn bởi khách hàng mua trực tiếp với công ty, công ty sẽ không mất chi phí giao tới các đại lý của mình nên chi phí giảm xuống, từ đó giá thành cũng được giảm.

KẾT LUẬN

Quy luật giá trị là một quy luật kinh tế căn bản, hàng hoá trên thị trường sản xuất và trao đổi dựa trên quy luật giá trị nghĩa là dựa trên cơ sở hao phí lao động xã hội cần thiết. Quy luật giá trị có 3 tác động chính tới sản xuất hàng hoá trong đó có điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hoá.

Mộc Châu là một công ty hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi bò sữa và sản xuất sữa, công ty cũng chịu tác động của quy luật giá trị trong điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hoá, cụ thể:

Trong điều tiết sản xuất, công ty đã điều chỉnh và phân bổ nguồn lực của mình một cách phù hợp, tập trung nguồn vốn và lao động để mở rộng quy mô sản xuất, điều chỉnh các phương thức sản xuất sữa, tập trung vào sản xuất sản phẩm sữa thanh trùng có nhu cầu lớn và lợi nhuận cao

Trong lưu thông hàng hoá thì công ty chủ yếu phân phối các sản phẩm của mình tới các thành phố lớn, dân cư đông đúc, nhu cầu cao, giá bán ra cao hơn và lợi nhuận thu về cao hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS.TS. Nguyễn Văn Hào (n.d), giáo trình kinh tế chính trị Mac-Lênin, nhà xuất bản giáo dục

2. Trang web: <https://www.mcmilk.com.vn/>

3. Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu (2022), Báo cáo thường niên năm 2022